

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 114/2022/HS - PT
Ngày: 08 - 6 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu.

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Kiến Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Thanh H do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện G đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo có liên quan đến kháng nghị:* **Đinh Thanh H**, sinh năm 1973 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; ông Đinh I, sinh năm 1927 (chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1942 (chết); vợ: Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1975; có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt tạm giữ ngày 13/10/2021, chuyển tạm giam ngày 16/10/2021. Đến nay đã chấp hành xong bản án. (có mặt)

- *Người bị hại:* **Trương Quốc An Kh**, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Không liên quan đến kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/9/2020, bị cáo Đinh Thanh H rủ anh Trương Quốc An Kh đi nhậu ở nhà người quen của bị cáo tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; anh Kh điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo biển số 55Z5 –

xxxx của anh Kh (xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, biển số 55Z5 – xxxx do anh Kh mua lại xe đã qua sử dụng tại Cửa hàng xe máy Thái Sơn do ông Phan Thái Sơn làm chủ, chưa sang tên; giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vũ Thế H1 do Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/9/2013) chở bị cáo H đi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong, anh Kh điều khiển xe mô tô biển số 55Z5 – xxxx chở bị cáo H về ghé quán nước giải khát của chị Nguyễn Thị Mỹ Dung tại ấp Bình Hoà Đông, xã B, huyện G để uống nước. Do nhậu say, nên anh Kh nằm trên ghế ngủ; thấy anh Kh ngủ say, bị cáo H trộm chiếc xe mô tô biển số 55Z5 – xxxx của anh Kh rồi điều khiển xe đến quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người không biết họ tên, địa chỉ số tiền 1.200.000 đồng; bị cáo H lấy tiêu xài cá nhân.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H bỏ trốn; nên anh Kh tố giác bị cáo H tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G; đến ngày 13/10/2021, bị cáo H đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho anh Kh.

Về vật chứng: 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 55Z5-xxxx mang tên Vũ Thế H1, do Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/9/2013.

Theo biên bản kết luận định giá về tài sản số 96/ KL-HĐĐGTTHS ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện G, định giá chiếc xe mô tô biển số 55Z5-xxxx, màu sơn đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, số khung 110AY-226595, số máy 5P11-226598, có giá trị là 4.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G đã quyết định:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Phạt bị cáo Đinh Thanh H 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2021.

2. Về vật chứng: Buộc bị cáo Đinh Thanh H nộp số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 16 tháng 02 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSGCT với nội dung: Không buộc bị cáo nộp số tiền 1.200.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng

cho người bị hại ngay sau khi chấp hành án xong và buộc bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo xin không nộp 1.200.000 đồng vào công quỹ và đồng ý bồi thường tiếp cho anh Kh 2.000.000 đồng như đã thỏa thuận ở cấp sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Kháng nghị số 01/QĐ-VKSGCT ngày 16/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân G, tỉnh Tiền Giang sửa bản án số: 05/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang theo hướng: Không buộc bị cáo nộp 1.200.000 đồng sung quỹ nhà nước; Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Kh 2.000.000 đồng và buộc bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét Toà án cấp sơ thẩm tịch thu 1.200.000 là không có căn cứ do chưa biết bị cáo bán xe cho ai, chưa thu hồi được xe mô tô nên chưa có căn cứ tiền này là thu lợi bất chính hay không. Ngoài ra tại cấp sơ thẩm bị cáo thỏa thuận bồi thường cho anh Kh giá trị xe mô tô bị mất là 8.000.000 đồng, đã bồi thường 6.000.000 đồng còn lại 2.000.000 đồng thỏa thuận bồi thường khi chấp hành xong hình phạt nhưng cấp sơ thẩm không ghi nhận vấn đề này là thiếu sót. Do đó chấp nhận kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng kháng nghị nêu trên.

[2]. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bồi các lễ trên;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận Kháng nghị số 01/ QĐ-VKSGCT ngày 16/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân G, tỉnh Tiền Giang.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đinh Thanh H 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2021.

2. Không buộc bị cáo Đinh Thanh H nộp số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Trương Quốc An Kh 2.000.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Kh có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND H. G;
- VKSND H. G;
- Công an H. G;
- THADS H. G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thanh Bình